

Số: *1263* /QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày *30* tháng *9* năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định quy định kiểu trích dẫn  
và lập danh mục tài liệu tham khảo tại Trường Đại học Nha Trang

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính Phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ Trường Đại học;

Căn cứ Quyết định số 784/QĐ-ĐHNT ngày 15/7/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định kiểm soát và xử lý hành vi đạo văn các sản phẩm học thuật tại Trường Đại học Nha Trang;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí, Trưởng Phòng Đào tạo Đại học, Trưởng Phòng Đào tạo Sau đại học, Trưởng Phòng Khoa học và Công nghệ,

### QUYẾT ĐỊNH:


**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy định kiểu trích dẫn và lập danh mục tài liệu tham khảo tại Trường Đại học Nha Trang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quy định về trích dẫn, lập danh mục tài liệu tham khảo đã ban hành trước đây.

**Điều 3.** Các ông/bà Trưởng đơn vị trực thuộc, toàn thể cán bộ viên chức, sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh của Trường Đại học Nha Trang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, KHCN. 



Trang Sĩ Trung

# QUY NH QUY NH KI U TRÍCH D N VÀ L P DANH M C TÀI LI U THAM KH O T I TR NG I H C NHA TRANG

(Ban hành kèm theo Quy t nh s 1263/Q - HNT ngày 30 tháng 9 n m 2019 c a Hi u tr ng Tr ng i h c Nha Trang v vi c Ban hành Quy nh quy nh ki u trích d n và l p danh m c tài li u tham kh o c a Tr ng i h c Nha Trang)

## 1. Vì sao ph i trích d n tài li u tham kh o và ghi ngu n trích d n?

Khi trình bày các s n ph m h c thu t nh ti u lu n, chuyên , án, khóa lu n, lu n v n, lu n án, bài báo khoa h c, báo cáo t ng k t tài nghiên c u khoa h c, tham lu n h i th o nghiên c u khoa h c... (g i chung là các s n ph m h c thu t đ i d ng v n vi t), tác gi th ng s đ ng c s lý thuy t, ý t ng, s li u, k t qu nghiên c u,... (g i chung là thông tin) c a các công trình ã công b tr c ây đ i d ng các bài báo khoa h c, lu n v n, lu n án, sách, giáo trình, thông tin trên các trang web... Tuy nhiên, tác gi ph i th a nh n các thông tin ó là c a các tác gi khác ch không ph i c a mình b ng cách ghi ngu n trích d n các thông tin ó. Vi c làm này tuân theo chu n m c o c và liêm chính h c thu t, cho th y s tôn tr ng và ghi nh n s n ph m trí tu c a ng i khác, tránh b quy vào hành vi o v n.

Trích d n tài li u tham kh o còn th hi n tác gi có nghiên c u sâu r ng các công trình có liên quan b i vì thông qua trích d n, tác gi k th a các tri th c khoa h c ã có, so sánh, minh h a, bình lu n, ph n bi n,... t ó tìm ra các kho ng tr ng ki n th c c n ph i nghiên c u, gi i quy t v n m i t ra và minh ch ng công trình nghiên c u c a mình có tính m i, có óng góp vào kho tàng ki n th c chung; cho ng i c th y r ng bài vi t c a tác gi là áng tin c y, các thông tin là tác gi a ra có ngu n g c rõ ràng, đ a trên các lu n c v ng ch c c a các nghiên c u và công b tr c ó.

## 2. Các hình th c trích d n

Khi vi t các s n ph m h c thu t (hay g i cách khác là bài vi t), tác gi th ng s đ ng (trình bày l i) câu v n, l i nói, ý t ng, lý thuy t, s li u, hình nh, s , k t qu nghiên c u, tuyên b , công b ... trong các bài vi t c a các tác gi khác v i lý do nh ã trình bày trong m c 1<sup>1</sup>.

Có hai hình th c trích d n ó là trích d n tr c ti p và gián ti p:

-*Trích d n tr c ti p* h o c còn g i là trích d n nguyên v n (quoting): là vi c s đ ng nguyên v n m t câu, m t o n v n, s , quy trình ... t ngu n tham kh o nào ó vào bài vi t. Khi trích d n nguyên v n, n i dung trích d n ph i trong c p d u ngo c kép. Tr ng h p này b t bu c ph i ghi s trang c a ngu n trích d n ng i c đ dàng tìm ki m và i ch ng khi c n.

Ví d : “Ng i Vi t Nam t B c chí Nam, u theo m t phong t c, nói m t th ti ng cùng gi m t k ni m, th t là cái tính ng nh t c a m t dân t c t u n c n cu i n c.” (Tr n Tr ng Kim, 2008, tr. 17).

<sup>1</sup> Chú ý: Các kiến thức phổ thông nhiều người biết thì không cần phải trích dẫn nguồn. Ví dụ: Nước sôi ở nhiệt độ 100 °C ở điều kiện áp suất 1 atm. Khí hậu của miền Trung của Việt Nam có hai mùa: mùa nắng và mùa mưa.

Trình bày không thể viết khác hẳn hoặc mượn nguyên văn của tác giả trích dẫn so sánh, chỉ ưu hoặc bình luận thì mới dùng kiểu trích dẫn trực tiếp.

- *Trích dẫn gián tiếp* hoặc còn gọi là trích dẫn diễn giải (paraphrase): là viết lại câu chữ khác đi nội dung thông tin từ nguồn tham khảo mà không làm thay đổi nội dung hoặc là diễn đạt nội dung trích dẫn bằng câu chữ của mình. Đây là kiểu trích dẫn khuyến khích sử dụng. Kiểu trích dẫn này không bắt buộc phải đánh số trang nguồn trích dẫn, tuy nhiên nếu có ghi số trang sẽ giúp người đọc dễ dàng tìm kiếm ưu hoặc tham khảo khi cần.

Ví dụ 1: Học thuật ngôn ngữ là một quá trình, cách duy nhất là sử dụng ngôn ngữ để viết thành trình (Kernighan và Ritchie, 1978)

Ví dụ 2: Theo Trần Trọng Kim (2008), người Việt Nam nói về ngôn ngữ và phong tục.

Như vậy, dù sử dụng hình thức trích dẫn trực tiếp hay gián tiếp, người viết đều phải ghi nguồn trích vào bên cạnh nội dung trích dẫn có thể xác minh rõ tài liệu trích dẫn.

### 3. Quy định trích dẫn và ghi nguồn trích dẫn của Trường Đại học Nha Trang

Trong thực tế, tồn tại nhiều kiểu/cách trích dẫn và ghi nguồn trích dẫn tùy thuộc vào các tập chí, nhà xuất bản hay trường/viện khác nhau. Mặc dù khuôn dạng của các kiểu trích dẫn và ghi nguồn trích dẫn khác nhau nhưng chung quy lại có hai kiểu chính đó là: (1) theo họ tên tác giả của nguồn xuất bản và (2) theo kiểu đánh số. Mỗi kiểu đều có những đặc điểm riêng (có thể gọi là ưu nhược điểm) nên chúng tồn tại song song và sử dụng theo thói quen hoặc quan niệm của các lĩnh vực học thuật khác nhau.

Hiện nay cách trích dẫn như vậy nhằm bao quát và khoa học, Trường Đại học Nha Trang quy định áp dụng một trong hai kiểu trích dẫn nói trên tùy theo lĩnh vực học thuật.<sup>2</sup> Các tác giả chấp hành phép lựa chọn một kiểu trích dẫn trong một sản phẩm học thuật. Chi tiết về hai cách ghi nguồn trích dẫn trình bày chi tiết dưới đây:

#### 3.1 Quy định ghi nguồn trích dẫn theo họ/tên và nguồn xuất bản

Kiểu này thường gọi là kiểu ghi chú (annotated) hoặc Harvard, nhưng nếu nói chính xác hơn, kiểu trích dẫn Harvard là một trong những kiểu trích dẫn theo họ/tên và nguồn xuất bản. Tên gọi này cho vì cách này, kiểu trích dẫn và ghi nguồn trích dẫn theo họ/tên và nguồn xuất bản gọi là kiểu Harvard. Kiểu trích dẫn này cao tên từ việc của tác giả của tác phẩm/tài liệu trích dẫn và thể hiện nguồn xuất bản bởi thông tin trích dẫn hoặc mục đích, đề cập giúp người viết và người đọc tiếp nhận thông tin trích dẫn theo trật tự thời gian.

Khi ghi nguồn trích dẫn theo kiểu Harvard, thường có hai dạng:

- Nội dung trích dẫn (Tác giả, nguồn xuất bản, số trang<sup>3</sup>): khi mục đích nghiên cứu nội dung. Ví dụ: *Nhận nghiên cứu về sự hài lòng của khách hàng về việc dịch vụ hành chính công* (Ngô Thanh Hùng, 2010; Lý Thị Thùy Hằng, 2011) cho thấy có 4 nhân viên...

<sup>2</sup> Qua khảo sát và lấy ý kiến tất cả các Khoa/Viện trong toàn trường, lĩnh vực Kinh tế và Công nghệ sinh học & Môi trường thường sử dụng kiểu Harvard; các Khoa/Viện còn lại thường sử dụng kiểu Numbered.

<sup>3</sup> Có hoặc không có số trang vẫn được

- Tác giả (nằm xu t b n, s trang) n i dung trích d n: khi mu n nh n m nh n tác giả c trích d n. S trang th ng c yêu c u khi ch trích d n m t thông tin c th trong tài li u c trích d n. Ví d : *Theo Hoàng Tr ng và Chu Nguy n M ng Ng c (2008, tr. 76) s l ng m u thích h p là...*

Sau ây là các quy t c c th và chi ti t v hình th c trình bày i v i cách ghi ngu n trích d n theo ki u Harvard:

i v i tác giả là ng i Vi t Nam, trích (ghi) y h và tên.

i v i tác giả là ng i n c ngoài vi t b ng ti ng Anh, ch trích h c a tác giả .

N u tác giả là các c quan ho c t ch c thì ghi tên c a c quan/t ch c ó. N u tên các c quan ho c t ch c ó có tên vi t t thông d ng và nhi u ng i bi t thì có th vi t t t, n u không ph i vi t tên m t cách y .

Các ví d v cách ghi ngu n trích d n theo ki u Harvard:

Cách ghi ngu n trích d n	Các ví d
<i>Tr ng h p hai tác giả</i>	
Ghi tên c a hai tác giả , n i v i nhau b ng ch và (ho c ch <i>and</i> i v i ti ng Anh) n i hai tác giả .	- East và West (1972) ã phát tri n m t k thu t có giá tr ... - M t k thu t có giá tr c phát tri n ... (East và West, 1972).
<i>Tr ng h p nhi u h n hai tác giả</i>	
Ch ghi tên tác giả u và c m t c ng s <sup>4</sup> , (ho c ch <i>et al.</i> n u vi t b ng ti ng Anh).	- Nguy n V n Thành và c ng s (2005) ã ch ra r ng..... - ã có nhi u công c và ph ng pháp qu n tr ã c lý thuy t hóa (Have và c ng s , 2003). - Mutations in both FatM and RAM2 impair arbuscule branching (Wang <i>et al.</i> , 2012; Bravo <i>et al.</i> , 2017).
<i>Tác giả có nhi u h n 1 tài li u c xu t b n trong 1 n m</i>	
N u các tài li u ó c trích d n trong bài, thì ghi thêm ký t a, b, c i kèm sau n m.	- Theo s li u c a Ngân hàng Th gi i (2005a, 2005b) thu nh p bình quân u ng i... - In recent studies by Smith (2000a, 2000b, 2000c), the issue regarding to...
<i>M t thông tin trích d n t nhi u ngu n khác nhau</i>	

<sup>4</sup> Có m t s ki u vi t t khi có nhi u h n 2 tác giả : tg = ng tác giả ; ctv = c ng tác viên, cs = c ng s .

Cách ghi ngu n trích d n	Các ví d
<p>Ghi tên tác gi , n m xu t b n c a ngu n th nh t, d u ch m ph y; ti p theo là tên, n m xu t b n c a tác gi khác. T t c c t trong ngo c n. X p theo th t n m xu t b n, xu t b n tr c thì ghi tr c.</p>	<p>Nh ng nghiên c u v s hài lòng c a khách hàng i v i d ch v hành chính công (Nguy n V n Long, 2009; Ngô Thanh Hùng, 2010; Lý Th Thùy H ng, 2011) cho th y có 4 nhân t ...</p>
<p><i>Trích d n m t thông tin qua m t tài li u không ph i là tài li u g c (trích d n th c p),</i></p>	
<p>Ghi tên tác gi nguyên th y c a tài li u c trích và ghi thêm ch "trích trong" và ngu n th c p. Nên trích d n t tài li u g c và h n ch t i a cách trích d n th c p.</p>	<p>S li u c a T ng c c th ng kê (2007) trích trong Nguy n V n Hoàng Thành (2009) cho th y... Ellis (1990) cited by Cox (1991) suggests that...</p>
<p><i>Tr ng h p tài li u trích d n là lu t ho c các tiêu chu n do c quan nhàn c ho c các t ch c ban hành.</i></p>	
<p>i v i tiêu chu n: Không trích d n tên c quan so n th o (ví d B nông nghi p và phát tri n nông thôn) mà ch ghi s hi u c a tiêu chu n trong ó có thông tin n m ban hành. i v i lu t, ngh nh, thông t ...: Không trích c quan so n th o và ban hành (ví d Qu c h i, Chính ph ...), mà thay b ng cách dùng tên lu t, ngh nh ho c thông t , theo sau là n m ban hành.</p>	<p>Trích d n các tiêu chu n: - M u tr c khi th c tr ng thái t do trong i u ki n môi tr ng tiêu chu n không ít h n 24 gi (TCVN 8393:2012). - Theo (ASTM D3244 – 07), x lý k t qu th nghi m xác nh s phù h p v i yêu c u k thu t.... Trích d n v n b n lu t và d i lu t: - Ngu n l i thu s n là tài nguyên thu c s h u toàn dân, do Nhà n c th ng nh t qu n lý (Lu t th y s n, 2003). - H tr u t phát tri n các tr ng trung c p ngh th công m ngh các t nh t p trung nhi u làng ngh truy n th ng (Q s 1956/Q -TTg, 2009).</p>

### 3.2. Ghi ngu n trích d n b ng cách ánh s

V i ki u ghi ngu n trích d n này, ngu n trích d n c ánh s i n hình cho các ki u ghi ngu n trích d n này là ki u Vancouver và IEEE. Trong th c t trên th gi i, có nhi u d ng th c ghi ngu n trích d n theo ki u ánh s , c g i là ki u Numbered

trong hình dạng này. Thông thường, mục trích dẫn sẽ đánh theo số thứ tự xuất hiện của mục trích dẫn đó trong bài viết và liệt kê trong danh mục, ngoặc vuông hoặc chèn trên. Tuy nhiên, Trường Hợp Nhà Trang quy định rằng nó là nguồn trích dẫn liệt kê trong danh mục vuông thu thập tin cho việc tìm kiếm và tra cứu cho người dùng.

Các quy định trong các trường hợp phổ biến của kỹ thuật ghi nguồn trích dẫn bằng cách đánh số minh họa dưới đây:

Cách ghi nguồn trích dẫn	Các ví dụ
<i>Trường hợp trích dẫn từ một nguồn</i>	
<p>Thông thường phải nêu tên của tác giả<sup>6</sup>, ghi nội dung trích dẫn, ghi nguồn trích dẫn bằng số trong danh mục vuông, nêu trích dẫn nguyên văn hoặc phần ghi thêm trang. Thứ tự tính thứ tự (thứ tự của công bố), sau tên tác giả phải có năm công bố trong danh mục. Nếu đã có nêu năm trích dẫn tác giả thì không cần thêm năm công bố trong danh mục.</p> <p>Nếu nguồn có hai tác giả: dùng từ "và" giữa hai tác giả.</p> <p>Nếu nguồn trích có nhiều hơn hai tác giả: ghi họ tên tác giả đầu và thêm từ "và cộng sự" (như bài viết bằng tiếng Anh thì dùng từ "et al.")</p>	<p>- Theo Paul R. Niven (2006), các KPI là trung tâm của thẩm định cân bằng BSC [69, tr. 30].</p> <p>- Công trình "Subjectivity and the Weighting of Performance Measures: Evidence from a Balanced Scorecard" của công bố bởi Larcker và Meyer (2003) [46] đã chỉ ra rằng....</p> <p>- Năm 1937, Lunde và cộng sự lần đầu tiên công bố về cấu trúc của fucoidan từ loài rong <i>L. digitata</i> về công thức...[15].</p> <p>- Theo Johanson và các cộng sự (2006) [47], thông qua phương pháp thống kê kinh nghiệm thực tế trong việc.....</p>
<i>Trường hợp trích dẫn từ nhiều nguồn</i>	
<p>Trường hợp này thường chỉ xảy ra khi nội dung nên có thể không liệt kê tên của các tác giả của các nguồn. Các tài liệu trích dẫn sẽ đánh số sao cho sự phân biệt rõ ràng, lần lượt sau cách nhau bằng dấu phẩy; dãy số liên tiếp</p>	<p>- Nghiên cứu về sự hài lòng của khách hàng là ví dụ điển hình chính công [2, 5, 12-13] cho thấy có 4 nhân tố ảnh hưởng...</p> <p>- Đã có những nghiên cứu thay thế chu trình thí nghiệm tiêu chuẩn về việc các xét nghiệm invitro, chứng minh như enzyme</p>

<sup>5</sup> Chỉ đúng khi danh mục tài liệu trích dẫn không bị bắt buộc xếp theo thứ tự ABC của họ/tên tác giả. Theo thông lệ quốc tế, tài liệu được trích dẫn đầu tiên sẽ đánh số [1], các tài liệu được trích dẫn sau được ghi theo số tăng dần. Danh mục tài liệu không xếp theo thứ tự ABC của họ tác giả. Tuy nhiên, theo thông lệ của Việt Nam phải tách tài liệu tiếng Việt riêng, tiếng nước ngoài riêng, trang web riêng nên không thể đánh số xuất hiện của tài liệu trích dẫn theo thứ tự xuất hiện trong bài viết.

<sup>6</sup> Tên của tác giả có thể được đặt sau nội dung trích dẫn.

Cách ghi ngu n trích d n	Các ví d
c ghi s u, s cu i và d u g ch n i.	liên k t các xét nghi m mi n d ch [57,60] ho c ph n ng dây chuy n polymerase [20-22], nh ng v n còn th c nghi m.
<i>Trích d n m t thông tin qua m t tài li u không ph i là tài li u g c (trích d n th c p)</i>	
Ghi tên tác gi nguyên th y c a tài li u c trích và ghi thêm ch "trích trong" và ngu n th c p. Nên trích d n t tài li u g c và h n ch t i a cách trích d n th c p.	- S li u c a T ng c c th ng kê [37] trích trong tài li u [47] cho th y... - Ellis [35] cited by Cox [40] suggests that...

#### 4. Quy trình trích d n tài li u

Khi th c hi n trích d n và ghi ngu n trích d n c n th c hi n các b c sau:

- B c 1:** Chu n b thông tin chính xác, y v ngu n trích d n<sup>7</sup> bao g m:
- Ngu n tham kh o là sách: tác gi , ng i biên t p, biên so n, n m xu t b n, tên sách, s t p, l n xu t b n, nhà xu t b n, n i xu t b n.
  - Ngu n tham kh o là t p chí chuyên ngành (journal): tác gi bài vi t; n m xu t b n, tên bài vi t, tên t p chí, s và t p c a t p chí, các trang c a bài vi t.
  - Ngu n tham kh o là báo, t p chí ph thông (magazine, newspaper): tác gi bài vi t, n m xu t b n, tên bài vi t, tên t p chí, s , t p c a t p chí, trang c a bài vi t.
  - Ngu n tham kh o t Internet ho c các tài li u i n t khác: ngoài các thông tin nh trên, c n ghi l i th i i m truy c p tài li u trên Internet, tên c s d li u ho c a ch web (URL: uniform resource locator) c a tài li u.
- B c 2:** Vi t n i dung trích d n và chèn ngu n trích d n vào v trí phù h p trong bài vi t theo quy t c c l a ch n.
- Sau khi xác nh ngu n tin, tác gi c n th c hi n các công vi c sau:
- a) c tài li u tham kh o tìm nh ng ý t ng quan tr ng;
  - b) Tóm t t và/ho c di n gi i thông tin ho c chép l i chính xác o n v n có ý nh trích d n;
  - c) Ghi l i ngu n tin, ví d : tác gi , ngày tháng xu t b n, nhan , n i xu t b n, nhà xu t b n;
  - d) a ngu n tài li u tham kh o nh trích d n vào danh sách qu n lý nh công c h tr trích d n c a MS. Word ho c các ph n m m h tr trích d n chuyên nghi p khác. N u không s d ng công c h tr , b n ph i th c hi n qu n lý tài li u tham kh o m t cách th công.
  - e) Chèn ngu n trích d n vào v trí phù h p trong bài vi t theo quy t c c l a ch n.

<sup>7</sup> Nên chọn các nguồn thông tin chính thống, có độ tin cậy, có nhan đề nội dung, có tác giả hoặc tên cơ quan phát hành tin.

Bảng 3: Loại danh mục tài liệu trích dẫn cụ thể bài viết.

Thông thường, cụ thể các bài viết này là liệt kê danh mục tài liệu tham khảo hoặc danh mục tài liệu trích dẫn.

- *Danh mục tài liệu trích dẫn (References hoặc Citations)*: gồm các tài liệu đã trích dẫn trong bài viết.

- *Danh mục tài liệu tham khảo (Bibliography)*: bao gồm các tài liệu trích dẫn và các tài liệu không trích dẫn như các tác giả tham khảo hình thành các ý tưởng trong quá trình biên soạn hoặc các tài liệu liên quan có tính nháp cho người viết.

Chỉ viết các sản phẩm có tính học thuật cao như các luận văn thạc sĩ, chuyên đề, tài liệu luận văn, luận án thạc sĩ, bài báo khoa học, báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học, báo cáo tham luận khoa học, bất luận phương tiện Danh mục tài liệu trích dẫn. Tất cả các tài liệu trích dẫn trong bài viết phải liệt kê trong danh mục tài liệu trích dẫn và ngược lại tất cả các tài liệu trong danh mục tài liệu trích dẫn phải trích dẫn trong bài viết. Các sản phẩm học thuật khác, chẳng hạn như tài liệu tham khảo liệt kê trong danh sách nhưng không trích dẫn trong bài viết.

Danh mục tài liệu trích dẫn học thuật mức 5.

## 5. Hướng dẫn lập danh mục tài liệu trích dẫn / danh mục tài liệu tham khảo

### 5.1 Quy tắc chung

Cho dù tác giả lựa chọn kiểu trích dẫn theo Harvard hay kiểu Number, Trường Nhà Trường quy định duy nhất để thống nhất ghi danh mục tài liệu trích dẫn theo quy tắc học thuật này:

- Các tài liệu trích dẫn/tham khảo cần liệt kê thành một danh mục cụ thể bài viết, có ảnh hưởng liên tục.
- Tài liệu tham khảo bằng tiếng Việt, tài liệu tham khảo bằng tiếng nước ngoài (Anh, Pháp, Nga...), và tài liệu tham khảo là thông tin học bài viết trên các trang web cần xếp theo nhóm riêng (xem Phần 1.1).
  - Nhóm TLTK bằng tiếng Việt cần xếp trước,
  - Kế tiếp là nhóm TLTK tiếng nước ngoài,
  - Cụ thể cùng là nhóm TLTK là các trang web (nếu có). (Lưu ý: TLTK là các bài viết trên các trang web không rõ tác giả hoặc cơ quan phát hành và/hoặc nội dung không bình duyệt thì không khuyến khích trích dẫn trong các sản phẩm có tính học thuật cao như các bài báo khoa học, luận án hoặc luận văn).
- Trong mỗi nhóm TLTK, thứ tự xếp trong họ tác giả<sup>8</sup>, nếu họ tác giả trùng nhau thì xếp theo tên.
- Tác giả là người Việt Nam: viết tên theo trật tự họ tên Việt; tác giả là người nước ngoài: viết họ trước, sau đó tên viết tắt theo cách viết họ tên Anh; tác giả là cơ quan/tổ chức: viết tên cơ quan tổ chức một cách đầy đủ và có thể kèm theo viết tắt học dùng viết tắt khi nó thông dụng.

<sup>8</sup> Đa số các trường của Việt Nam quy định xếp theo tên, tuy nhiên xếp theo họ để tìm kiếm hơn đồng thời nhất quán với cách xếp theo tài liệu tiếng nước ngoài.



- Tên của các tác giả trong một bài viết cần liệt kê đầy đủ; và tài liệu trích dẫn có hai tác giả trở lên: trình tác giả cùng, thêm từ "và" đi với từ tiếng Việt và từ "and" đi với từ tiếng Anh.
- Không ghi họ tên, họ tên của các tác giả.
- Khi tài liệu trích dẫn là sách, cần phải chỉ ra số trang trích dẫn (bởi vì ít khi trích dẫn cụ thể sách).
- Phải thể hiện một quán quy tắc ghi tài liệu tham khảo trong toàn bộ danh mục tài liệu tham khảo.
- Khi sử dụng tài liệu trích dẫn không quá 15, tác giả sử dụng công cụ hỗ trợ trích dẫn của Microsoft Word hoặc các phần mềm hỗ trợ trích dẫn và lập danh mục tài liệu tham khảo chuyên nghiệp khác<sup>9</sup> để đảm bảo chính xác và nhất quán.

Ví dụ mẫu về hình thức chung của danh mục tài liệu trích dẫn/tham khảo xin xem Phần 1 c 1.

Trang Học Nhà Trường tạo nên hai style trích dẫn theo quy định của Nhà trường áp dụng cho công cụ hỗ trợ trích dẫn EndNote. Sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh, giảng viên và nghiên cứu viên có thể download trang web lưu trữ dữ liệu của Trường Học Nhà Trường theo địa chỉ: <http://tailieu.ntu.edu.vn>

Kiểu trích dẫn	Trích dẫn dùng EndNote
Harvard	File <i>Harvard-NTU.ens</i>
Numbered	File <i>Numbered-NTU.ens</i>

Lưu ý: Đăng nhập bằng mã số cán bộ hoặc mã số sinh viên (cùng tài khoản mà mình sử dụng để đăng ký vào tổ, quản lý sinh viên hoặc học thặng E-Learning của Trường HNT).

Hướng dẫn sử dụng các style trích dẫn và phần mềm hỗ trợ trích dẫn EndNote có tạo nên trình bày trong Phần 1 c 2.

## 5.2 Khuôn dạng cơ bản của tài liệu trích dẫn trong danh mục tài liệu trích dẫn

Loại tài liệu	Khuôn dạng chung	Ví dụ
Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo xuất bản	Bao gồm các thông tin chính sau: Tên của tác giả /biên tập viên/biên dịch viên hoặc tổ chức chịu trách nhiệm (Nếu xuất bản), <i>Tên sách – in nghiêng</i> , Tập hoặc tên riêng, <i>miết phẩm</i> có, <i>Tái bản</i> nếu	Trần Văn Ba và Nguyễn Văn Tài (2004), <i>Công nghệ lập trình máy tính</i> , NXB Giáo dục, Thành phố Hồ Chí Minh.

<sup>9</sup> Các phần mềm hỗ trợ trích dẫn miễn phí: BiblioExpress, Cogitum, Papyrus, Zotero...; các phần mềm hỗ trợ trích dẫn thương mại có trả phí hoặc cho dùng thử: EndNote, ProCite, Biblioscope, RefWorks... Khuyến khích sử dụng EndNote để hỗ trợ trích dẫn và lập danh mục tài liệu tham khảo.

Loại tài liệu	Khuôn dạng chung	Ví dụ
	<p>không phải là lần đầu tiên, Nhà xuất bản, Nhà xuất bản, Số trang và số áp dụng.</p> <p>Tác giả người Việt Nam: ghi họ tên; tác giả người nước ngoài: ghi họ và tên viết tắt. Nếu tác giả là tổ chức: ghi tên tổ chức.</p>	<p>Cengel, Y.A. and Boles, M.A. (1994), <i>Thermodynamics: an engineering approach</i>, 2nd Edition, McGraw Hill, London.</p>
<p>Book chapter, book section, Edited book</p>	<p>Tác giả (nội dung), tên của chapter (chương của sách) và vị trí bình thường, theo sau là In: Họ và tên viết tắt của tác giả (Ed.), <i>tên của cuốn sách</i> in <i>ngôn ngữ</i>, Nhà xuất bản, Nhà xuất bản, số trang.</p>	<p>Bernstein, D. (1995), Transportation planning, In: Chen W.F. (Ed.), <i>The civil engineering handbook</i>, CRC Press, Boca Raton, pp. 101-125.</p>
<p>Luận văn, luận án,</p>	<p>Bao gồm các thông tin chính: Tác giả (Nội dung), <i>Nhân viên của luận văn hoặc luận án – in nghiên cứu</i>, Tên bảng cấp, Tên cấp độ cấp độ, [ địa chỉ cấp độ].</p> <p>Ghi chú: trình bày thông tin trong cấp độ ngoại ngữ là tổ chức (có thể có hoặc không).</p>	<p>Exelby, H.R.A. (1997), <i>Aspects of gold and mineral liberation</i>, PhD thesis, University of Queensland, Brisbane.</p> <p>Ngô Thị Hoài Dung (2014), <i>Tiêu hóa quá trình sản xuất chitin-chitosan từ phi liu tôm thân chân trùng nhện nâng cao hiệu quả và chi phí sản phẩm</i>, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Nha Trang.</p>
<p>Báo cáo tài NCKH</p>	<p>Bao gồm các thông tin: Tác giả (nội dung), tên tài liệu nghiên cứu, loại báo cáo, mã số tài liệu, nội dung chi tiết.</p>	<p>Nguyễn Ngọc Duy (2011), <i>Nghiên cứu hiệu quả kháng khuẩn của chitosan kết hợp với phi liu cá rô phi</i>, Báo cáo kết quả nghiên cứu Khoa học và Công nghệ cấp cơ sở, Mã số: CS/11/07-02, TP. Hồ Chí Minh.</p>
<p>Bài báo khoa học (journal)</p>	<p>Bao gồm các thông tin chính: Tên các tác giả của bài viết (Nội dung phát hành), "Nhân viên của bài báo", <i>Tên của tạp chí – in nghiên cứu</i>, tập hoặc volume, (số hoặc issue), trang (tr.) hoặc pp. số trang.</p>	<p>Nguyễn Quốc Hùng, Lê Hải, Lê Quang Luân, Trần Thị Hạnh, Phạm Thị Lệ Hà (2000), "Nghiên cứu cấu trúc oligochitosan bằng kỹ thuật nhiễu xạ", <i>Tạp chí Hóa học</i>, S 2(38), tr. 22-24.</p> <p>Huffman, L.M. (1996), "Processing whey protein for use as a food</p>

Loại tài liệu	Khuôn dạng chung	Ví dụ
		Ingredient", <i>Food Technology</i> , 50 (2), pp <sup>10</sup> . 49-52.
Báo cáo hội thảo thành tựu (Proceedings)	Tên các tác giả của bài viết (Tên nhân hành), "Nhân của bài báo", Tên của hội thảo, Nội dung hội thảo, Nhà xuất bản của tổ chức, địa chỉ, số trang.	Bourassa, S. (1999), "Effects of child care on young children", Proceedings of the third annual meeting of the International Society for Child Psychology, International Society for Child Psychology, Atlanta, Georgia, pp. 44-46. Nguyễn Anh Dũng, Nguyễn Minh Huyền và Trần Tích Cảnh (1999), "Nghiên cứu chitosan-g-co-HEMA bằng kỹ thuật sắc ký lỏng hiệu năng cao", Kỷ yếu Hội thảo và Kỹ thuật Nhân toàn quốc lần thứ 3, Hà Nội, NXB. Khoa học và Kỹ thuật, tr. 647-651.
Tiêu chuẩn	Tên cơ quan/tổ chức ban hành tiêu chuẩn (Tên ban hành), Tiêu của tiêu chuẩn, Số tiêu chuẩn bao gồm nội dung tiêu chuẩn cơ bản hay cá thể, Nhà xuất bản của tiêu chuẩn, Nội dung.	International Organization for Standardization (1982), Steels - Classification - Part 1: Classification of steels into unalloyed and alloy steels based on chemical composition, ISO 4948-1:1982, International Organization for Standardization, Geneva. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (2012), Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN 8393:2012) Vật liệu khai thác than - Sắt, Dây và Lưới - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử.
Luật, nghị định, thông tư, quy định...	Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Tên ký ban hành), Tên văn bản,	Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2003), Luật Thủy sản - Luật số 17/2003/QH11. Chính phủ (2009), Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt án đầu tư cho lao động nông thôn năm 2020.

<sup>10</sup> Trang số được ghi tắt là tr. đối với tạp chí khoa học tiếng Việt, ghi pp. đối với tạp chí khoa học nước ngoài.

Loại tài liệu	Khuôn dạng chung	Ví dụ
Sáng chế	Tên các tác giả (nóm công bố), Tên của phát minh, Ngày phát hành, Tiêu chuẩn sáng chế, Số đăng ký sáng chế - bảo hộ quốc gia.	Cookson, A.H. (1985), Particle trap for compressed gas insulated transmission systems, US Patent 4554399.
Tạp chí in t	<p>Địa chỉ các tạp chí khoa học in t, bài báo có Digital Object Identifier, trích dẫn trực tiếp tạp chí in, nhúng thêm thông tin về DOI của bài báo.</p>	Morse S.S. (1999), "Factors in the emergence of infectious disease", <i>Emerging infectious diseases Journal</i> ,1(1), DOI: 10.3201/eid0101.950102
	<p>Vị trí các tạp chí in t khác: Ghi các thông tin cơ bản như tên người viết hoặc cơ quan phát hành (nóm), tên bài báo, <i>địa chỉ truy cập</i> và ngày truy cập. Ghi chú: số đăng ký của Electronic Article trong EndNote nhúng thông tin.</p>	Nguyễn Duy Quỳnh (2019), Nguyên tắc tổ chức quy hoạch nhà ở trong đô thị H Chí Minh: Nội dung và giá trị, truy cập trực tuyến <a href="http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Nghiencuu-Traodoi/2019/54042/Nguyen-tac-to-chuc-quyen-luc-nha-nuoc-trong-tu-tuong-Ho.aspx">http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Nghiencuu-Traodoi/2019/54042/Nguyen-tac-to-chuc-quyen-luc-nha-nuoc-trong-tu-tuong-Ho.aspx</a> , truy cập ngày 30/5/2019
Các bài viết hoặc thông tin trên các website	<i>địa chỉ truy cập của trang web</i> , (tên của trang web, thời gian đăng tải, tên của bài viết), thời gian truy cập. <i>Lưu ý</i> : loại tài liệu tham khảo này chỉ xếp phía cuối của danh mục TLTK.	<a href="https://tuoitre.vn/truong-dai-hoc-rao-riet-chong-dao-van-20171013085442991.htm">https://tuoitre.vn/truong-dai-hoc-rao-riet-chong-dao-van-20171013085442991.htm</a> (Tuoitre Online, 2017, Trang internet chuyên ngành ô nhiễm), truy cập ngày 3/5/2019.

## PH L C 1

### Ví d minh h a danh m c tài li u tham kh o/tài li u trích d n<sup>11</sup>

#### TÀI LI U THAM KH O

##### Ti ng Vi t

1. B Nông nghi p và Phát tri n Nông thôn (2012), Tiêu chu n Qu c gia (TCVN 8393:2012) V t li u l i khai thác th y s n - S i, Dây và L i t m - Yêu c uk thu t và ph ng pháp th .
2. Bùi Duy Du, ng V n Phú, Bùi Duy Cam và Nguy n Qu c Hi n (2008), "Nghiên c u hi u ng c t m ch chitosan tan trong n c b ng b c x Gamma Co-60", *T p chí Hoá h c*, 1(46), tr. 57-61.
3. Ngô Th Hoài D ng (2014), *T i u hóa quá trình s n xu t chitin-chitosan t ph li u tôm th chân tr ng nh m nâng cao hi u qu và ch t l ng s n ph m*, Lu n án t i n s , Tr ng i h c Nha Trang.
4. Nguy n Anh D ng (2009), *Polysaccharide - ho t tính sinh h c và ng d ng*, NXB Giáo d c Vi t Nam, , tr.100-101.
5. Nguy n Anh D ng, Nguy n ình Huyền và Tr n Tích C nh (1999), "Nghiên c u ch t o v t li u chitosan-g-co-HEMA b ng k thu t b c x ", K y u H i ngh V t lý và K thu t H t nhân toàn qu c l n th 3 t i à L t, NXB. Khoa h c và K thu t, tr. 647-651.
6. Nguy n Duy Qu nh (2019), "Nguyên t c t ch c quy n l c nhà n c trong t t ng H Chí Minh: N i dung và giá tr ", *T p chí C ng s n*, truy c p t i a ch <http://www.tapchiconsan.org.vn/Home/Nghiencuu-Traodoi/2019/54042/Nguyen-tac-to-chuc-quyen-luc-nha-nuoc-trong-tu-tuong-Ho.aspx>, truy c p ngày 30/5/2019.
7. Nguy n Ng c Duy (2011), *Nghiên c u hi u ng kháng b nh c a chitosan c t m ch b ng ph ng pháp chi u x i v i cá rô phi*, Báo cáo t ng k t tài nghiên c u Khoa h c và Công ngh c p c s , Mã s : CS/11/07-02, TP. H Chí Minh.
8. Nguy n Qu c Hi n, Lê H i, Lê Quang Luân, Tr ng Th H nh, Ph m Th L Hà (2000), "Nghiên c u ch t o oligochitosan b ng k thu t b c x ", *T p chí Hoá h c*, S 2(38), tr. 22-24.
9. Qu c h i n c c ng hòa xã h i ch ngh a Vi t Nam (2003), Lu t Th y s n - Lu t s 17/2003/QH11.
10. Tr n c Ba và Nguy n V n Tài (2004), *Công ngh l nh th y s n*, NXB i h c Qu c gia thành ph H Chí Minh.
11. Vi n Khoa h c th ng kê (2005), M t s v n ph ng pháp lu n th ng kê, NXB Th ng kê.

---

<sup>11</sup> Để giúp cho việc lập danh mục tài liệu tham khảo theo đúng định dạng quy định, SV, HV, NCS và GV nên sử dụng công cụ hỗ trợ trích dẫn. Chúng tôi cung cấp cho bạn đọc các file style chuẩn theo kiểu Harvard và Number để hỗ trợ việc trích dẫn, đồng thời cung cấp một file data các TLTK đối với công cụ hỗ trợ trích dẫn EndNote và một file Word có các ví dụ trích dẫn và một danh mục tài liệu tham khảo được tạo tự động như trong Phụ lục 1.

Địa chỉ tải file data tài liệu tham khảo mẫu: <http://tailieu.ntu.edu.vn>

## Ti ng Anh

12. Andrew J. M. (2001), "Determination of minimum inhibitory concentrations", *Journal of antimicrobial chemotherapy*, 48, pp. 5-16.
13. Bautista J., Jover M., and Gutierrez J. F. (2001), "Preparation of crawfish chitin by in situ lactic acid production", *Process Biochemistry*, 37, pp. 229-234.
14. Bernstein D. (1995), Transportation planning, in: *The civil engineering handbook*, Chen W.F., Editor, CRC Press, Boca Raton.
15. Chen J. và Yang L. (2012), "Study On Application Of Monitoring The Melt Flow Balance Of Injection Molding Process By Using Cavity Pressure Monitoring Technology", Proceedings of the 2nd International Conference on Computer and Information Application (ICCIA 2012).
16. Cookson A.H. (1985), Particle trap for compressed gas insulated transmission systems, US Patent 4554399.
17. Exelby H.R.A. (1997), *Aspects of gold and mineral liberation*, PhD thesis, University of Queensland, Brisbane.
18. Holman J.P. (2002), *Heat transfer*, 9th Edition, McGraw-Book Company, pp. 100-102.
19. International Organization for Standardization (1982), Steels - Classification - Part 1: Classification of steels into unalloyed and alloy steels based on chemical composition, ISO 4948-1:1982, International Organization for Standardization, Geneva. pp. 101-120.
20. Morse S.S. (1999), "Factors in the emergence of infectious disease", *Emerging infectious diseases Journal*, 1, DOI: 10.3201/eid0101.950102.
21. Rännar L.E. (2008), *On optimization of injection molding cooling*, Thesis for doctoral degree, Norwegian University of Science and Technology.
22. Rao N.S. và Schumacher G. (2004), *Design formulas for plastics engineers*, 2nd Edition, Hanser Verlag Munich, pp. 145-148.
23. Saifullah A.B.M., Masood S.H., Nikzad M. và Brandt M. (2016), An Investigation on Fabrication of Conformal Cooling Channel with Direct Metal Deposition for Injection Moulding, in: *Reference Module in Materials Science and Materials Engineering*, Elsevier.

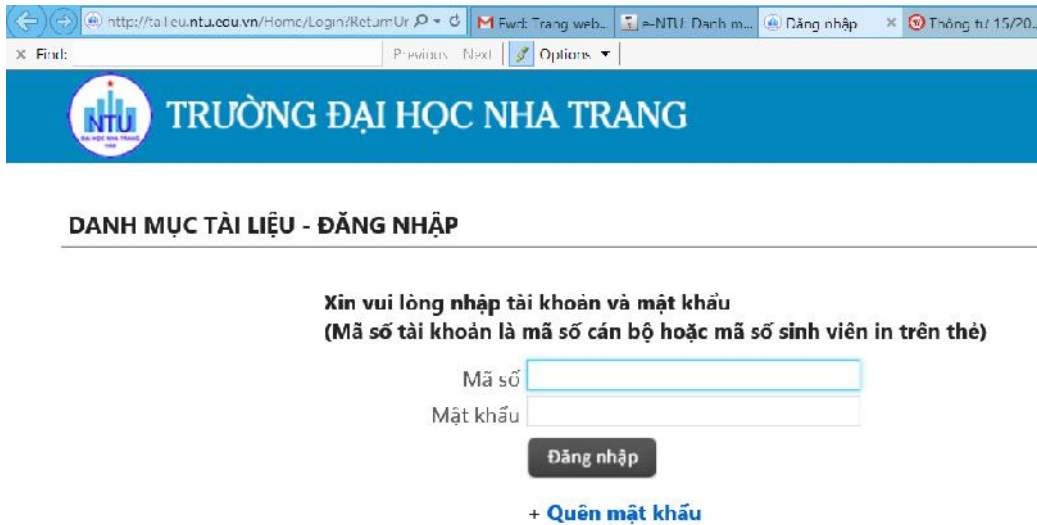
## Các trang web

24. <http://www.rcuk.ac.uk/RCUK-prod/assets/documents/reviews/grc/RCUKPolicyandGuidelinesonGovernanceofGoodResearchPracticeFebruary2013.pdf>, (www\_Research Councils UK, 2013, RCUK Policy and Guidelines on Governance of Good Research Conduct), truy c p ngày 2/12/2017.
25. <https://tuoitre.vn/truong-dai-hoc-rao-riet-chong-dao-van-20171013085442991.htm> (Tuoitre Online, 2017, Tr ãng ì h c ráo ri t ch ãng ó v n), truy c p ngày 3/5/2019.

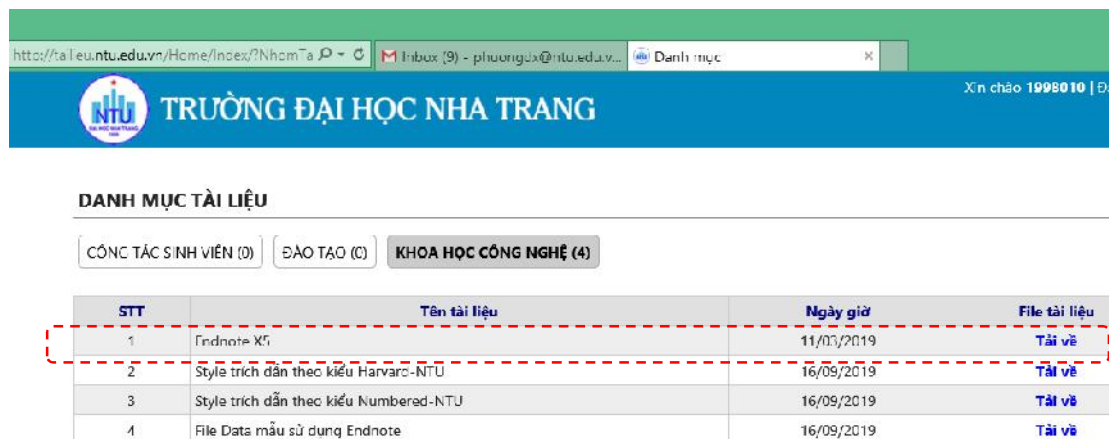
## PHẦN 2

### HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG STYLE TRÍCH DẪN VÀ IENDNOTE

Hướng dẫn sau đây trình bày về cách sử dụng EndNote trích dẫn và lập danh mục tài liệu trích dẫn / tài liệu tham khảo theo quy định của Trường HN Nha Trang với 2 style chủ yếu theo kiểu Harvard-TNU và Numbered-NTU cũng có thể. Các bạn cần cài sẵn chương trình EndNote trong máy tính cá nhân; nếu chưa, thì tiến hành cài đặt phần mềm này. SV, HV cao học, NCS, GV của Trường có thể tiếp nhận phần mềm EndNote tại địa chỉ: <http://tailieu.ntu.edu.vn>



Hình 2.1

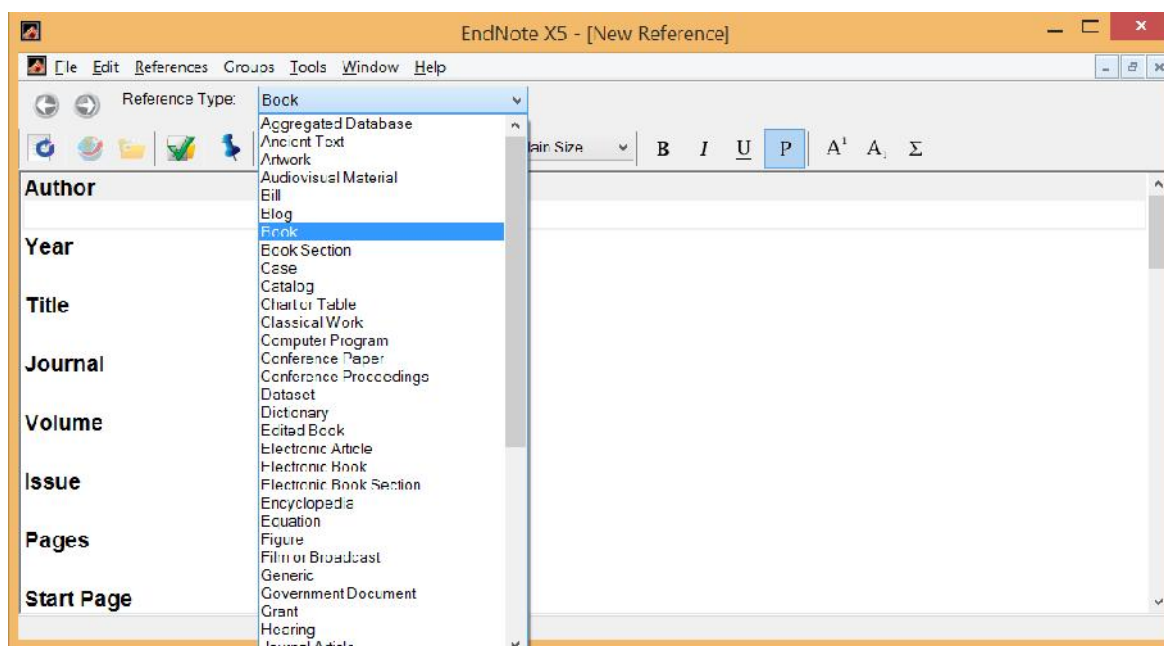


Hình 2.2

ng nhập bằng mã số nhân viên hoặc mã số sinh viên như hình 2.1 (cùng tài khoản mà mật khẩu và hình thức quản lý đào tạo, quản lý sinh viên hoặc hình thức E-Learning của Trường HNNT). Tiếp nhận phần mềm EndNote bằng cách nhấp nút Tải về như hình 2.2.

## 1. Hình dạng nháp dữ liệu các tài liệu trích dẫn vào phần mềm

- a) Vào menu Reference > chọn New Reference > xuất hiện cửa sổ hình P2.3



Hình P2.3

- b) Trong phần Reference type<sup>12</sup>, tùy vào loại tài liệu tham khảo là sách (book), báo tạp chí chuyên ngành (Journal Article), kỷ yếu hội thảo (Conference proceedings),... mà bạn chọn kiểu tài liệu tương ứng (xem hình P2.3).
- c) Nhập dữ liệu cho tài liệu tham khảo / trích dẫn: có 2 cách: (1) nhập thủ công và (2) import tương đương dữ liệu. Với cách thủ công, bạn phải nhập tên tác giả, năm, nhan đề tài liệu và các trường dữ liệu cần thiết thì mới nhập khác biệt bước tiếp theo có trong danh mục tài liệu tham khảo.

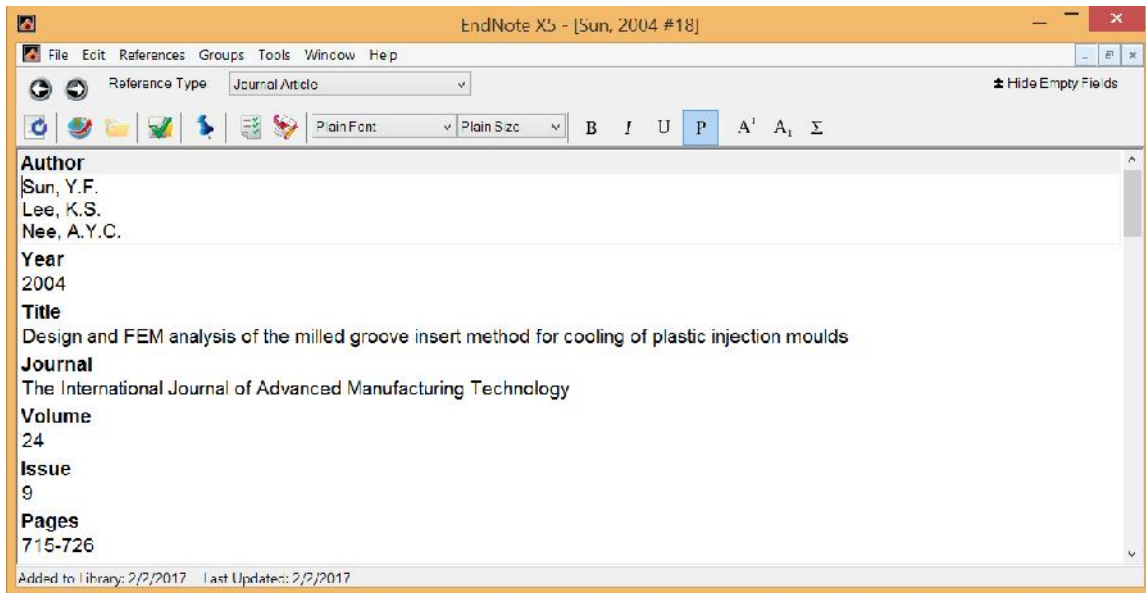
Trình thông tin ưu tiên là tác giả (Author). Khi nhập tên của tác giả, bạn cần chú ý nhập dạng như sau:

❖ Ví dụ tác giả nước ngoài:

Nhập họ tác giả trước, theo sau họ là họ phụ, tiếp theo là tên của tác giả. Given name và middle name của tác giả có thể viết tắt cái u. Mỗi tác giả nhập thành riêng biệt như hình P2.4 (gõ phím Enter xuống dòng).

<sup>12</sup> Để giúp cho SV, HV, NCS và GV thuận lợi trong việc tiếp cận, tìm hiểu và sử dụng phần mềm EndNote một cách hiệu quả, chúng tôi cung cấp một file data mẫu chứa các loại tài liệu tham khảo thông dụng bao gồm sách, tạp chí khoa học, kỷ yếu hội thảo, trang web và kiểu generic (áp dụng chung cho luật, tiêu chuẩn, sáng chế...). Địa chỉ tải file data tài liệu tham khảo mẫu: <http://tailieu.ntu.edu.vn>. File data mẫu sẽ giúp ích cho các bạn rất nhiều trong việc làm quen với EndNote.

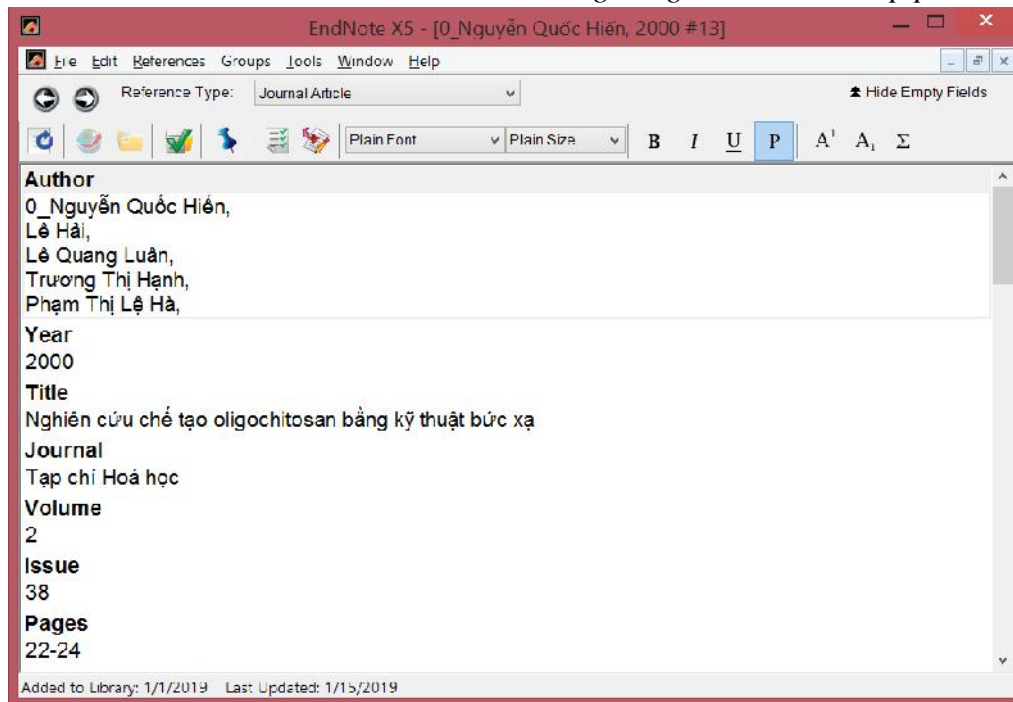




Hình P2.4

❖ vị trí tác giả là người Việt Nam:

Nhập họ và tên, cuối cùng là dấu phẩy. Lý do: khi trích dẫn, tác giả nằm ngoài chữ viết tắt của tác giả Việt Nam để viết tắt họ và tên như hình. *Vị trí tác giả ưu tiên, bên thêm số 0 và dấu gạch dưới (0\_) phía trước* (xem hình P2.5). Đây là thủ tục các danh mục tài liệu tham khảo tiếng Việt sẽ xếp phía trên.



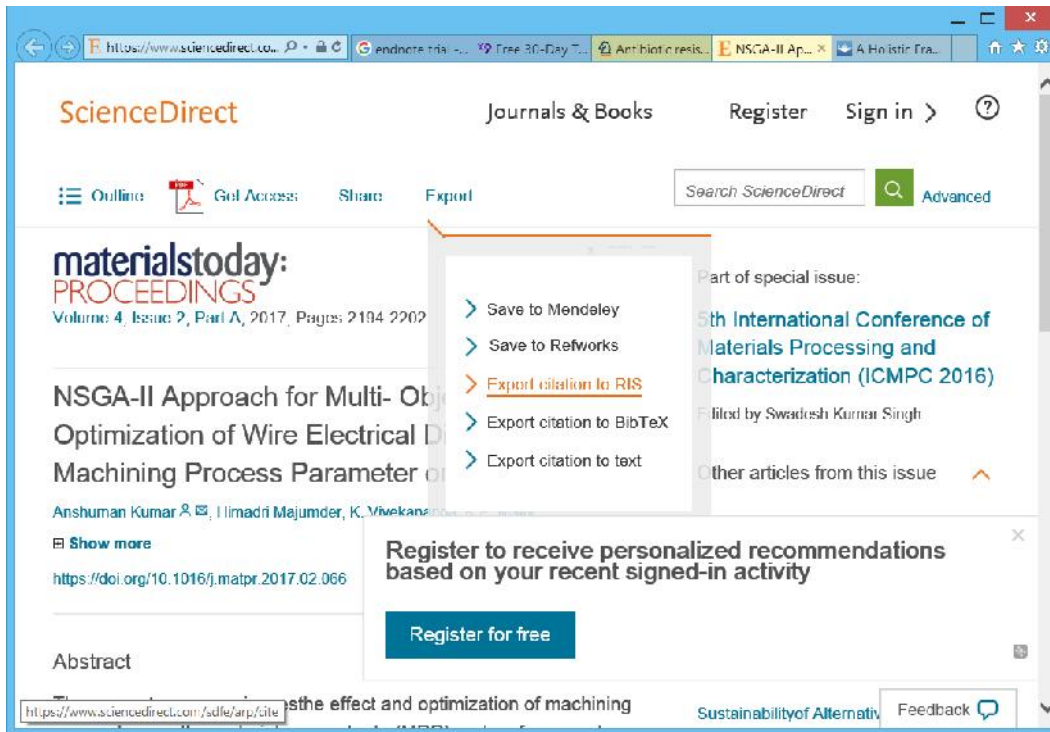
Hình P2.5

❖ vị trí trong họ tài liệu tham khảo hoặc tài liệu trích dẫn là các trang web:

Các bài viết hoặc thông tin trên các trang web đôi khi không có tên tác giả hoặc tên đăng ký bút danh. Trong họ này, trang tác giả (Author) sẽ nhập bằng tên của trang web. Do quy định trong danh mục tài liệu tham khảo, các trang web sẽ xếp



Chọn Open > file để lưu file nhúng vào EndNote. Nếu lưu không được trong EndNote mà mở bằng Wordpad thì bấm chọn cách Save as > Lưu file với định dạng nào đó, sau đó nhấn chuột phải vào file để lưu có đuôi RIS đó, chọn Open with EndNote.



Hình P2.8

- **Chọn trích dẫn từ các tạp chí trên Springer:**

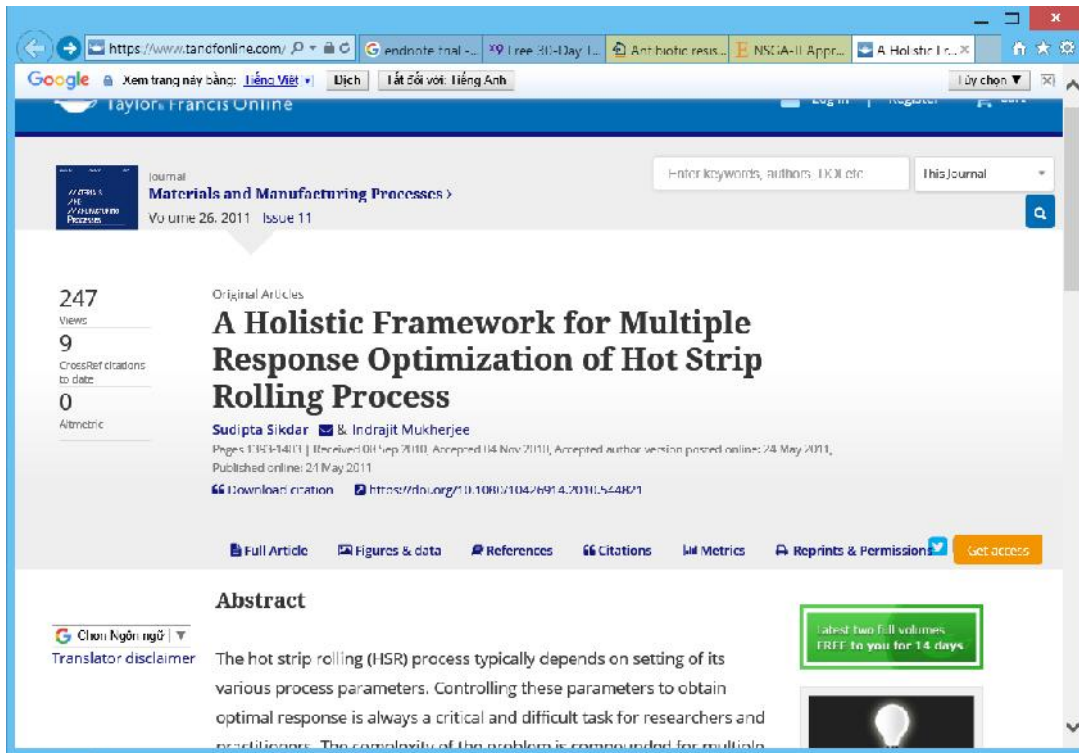
Chọn bài báo cần trích dẫn, cuộn màn hình xuống phía dưới phía bên trái của trang có nút như Cite article như hình P2.9 => chọn EndNote. Để lưu trích dẫn sẽ được tải xuống nhúng vào phần mềm EndNote.



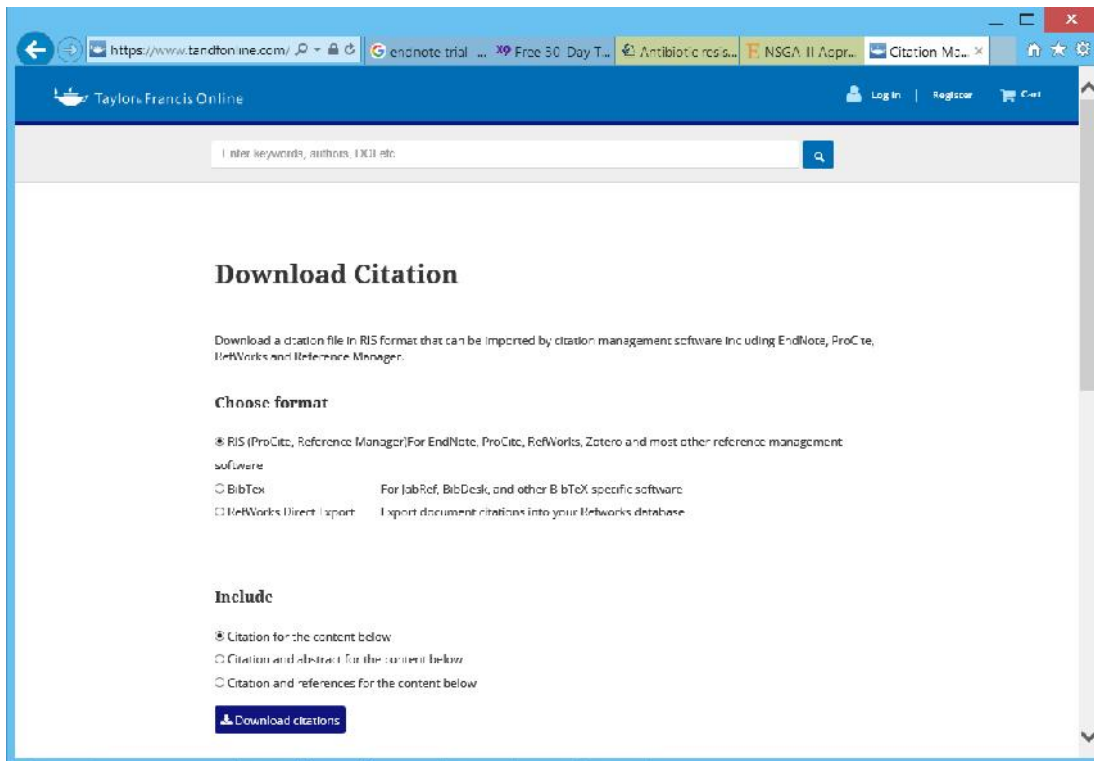
Hình P2.9

- i v i các t p chí trên Taylor & Francis:

Ch n bài báo c n trích d n, tìm n nút l nh Download citation nh hình P2.10, sau ó ch n RIS format và Download nh hình P2.11



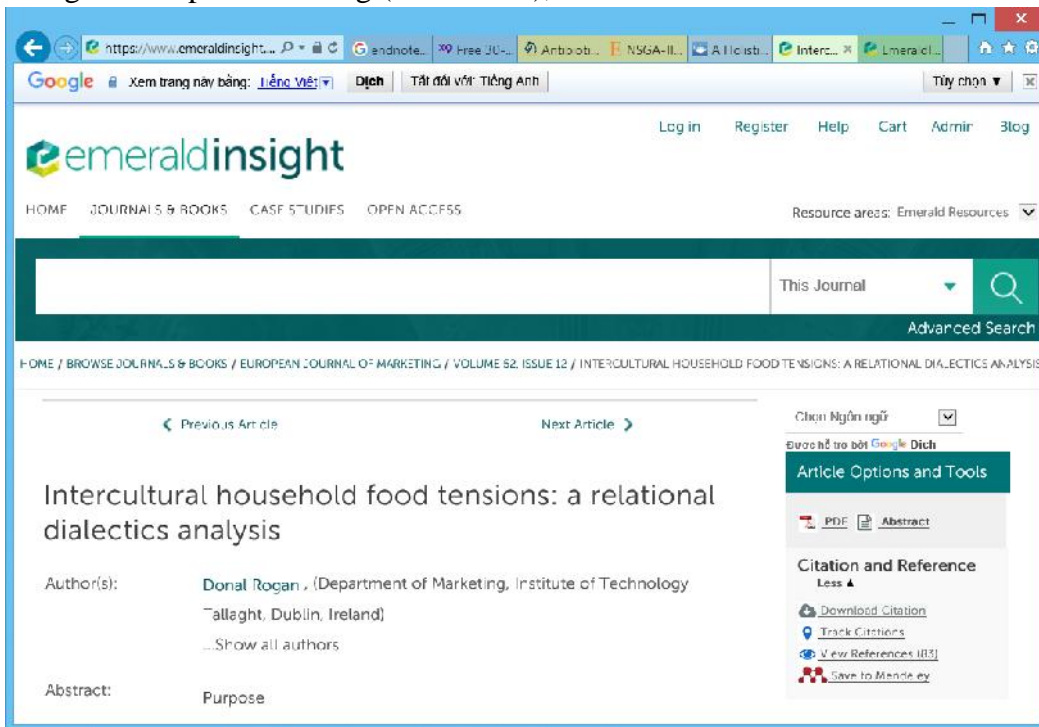
Hình P2.10



Hình P2.11

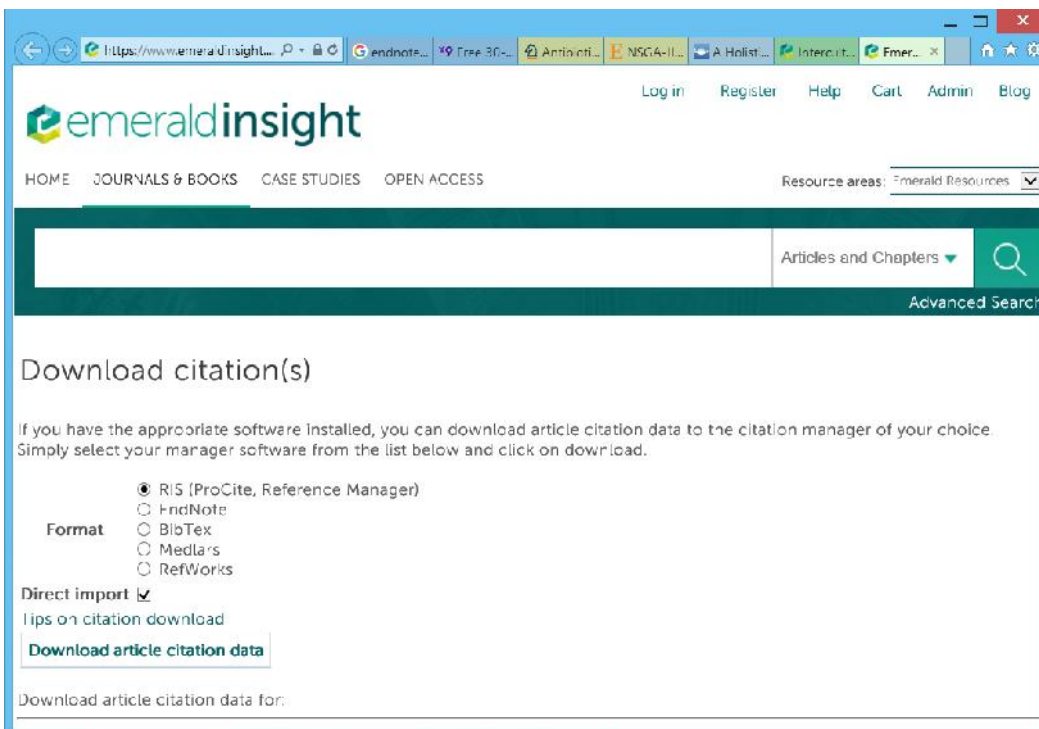
- **iv i các t p chí trên *Emerald insight*:**

gốc d i ph i c a trang (hình P2.12), có nút l nh Download citation



Hình P2.12

Sau khi click nút l nh Download citation, b n ch n RIS format và Download article citation data nh hình P2.13.



Hình P2.13



## 2. Hướng dẫn sử dụng các kiểu trích dẫn của Trường HN Nha Trang với Endnote

Download file style mẫu Harvard-NTU.ens và/hoặc Numbered-NTU.ens từ trang Internet của Thư viện Khoa học Nhà Trang theo địa chỉ: <http://tailieu.ntu.edu.vn/> (xem hình P2.14, chú ý chọn Tab Khoa học công nghệ).

STT	Tên tài liệu	Ngày gửi	File tài liệu
1	Endnote X5	11/03/2019	Tải về
2	Style trích dẫn theo kiểu Harvard-NTU	16/09/2019	Tải về
3	Style trích dẫn theo kiểu Numbered-NTU	16/09/2019	Tải về
4	File Data mẫu sử dụng Endnote	16/09/2019	Tải về

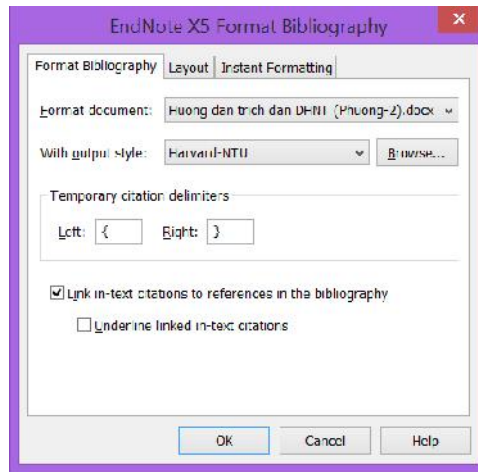
Hình P2.14

Tải file và lưu vào thư mục cài đặt của EndNote (c:\Program Files (x86)\Endnote X\*\Styles (đường \* biểu thị số version của Endnote mà bạn đã cài đặt trên máy của bạn).  
trích dẫn trong bài viết, thể hiện các bước sau:

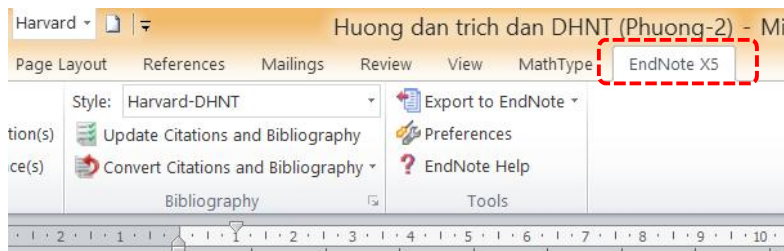
- Chọn con trỏ của trình soạn thảo văn bản để chèn trích dẫn.
- Mở các của EndNote, chọn menu Format > Format trích dẫn và danh mục TLTK

Hình P2.15

nhúng trích dẫn và danh mục TLTK theo kiểu mà bạn muốn: chọn menu Format > Format trích dẫn và danh mục TLTK > xuất hiện các như hình P2.16 mà đó cho phép bạn chọn kiểu trích mong muốn bằng cách nhấn vào nút Browse.



Hình P2.16



Tải file và lưu vào thư mục cài đặt của EndNote (c:  
 X\*\Styles (dấu \* biểu thị số version của Endnote mà  
 Đề trích dẫn trong bài viết, thực hiện các bước sau:

Hình P2.17

Bạn có thể chọn kiểu (style) trích dẫn mong muốn (tab) EndNote và  
 nhúng (add in) vào phần mềm Word như hình P2.17 khi bạn đã cài đặt EndNote.

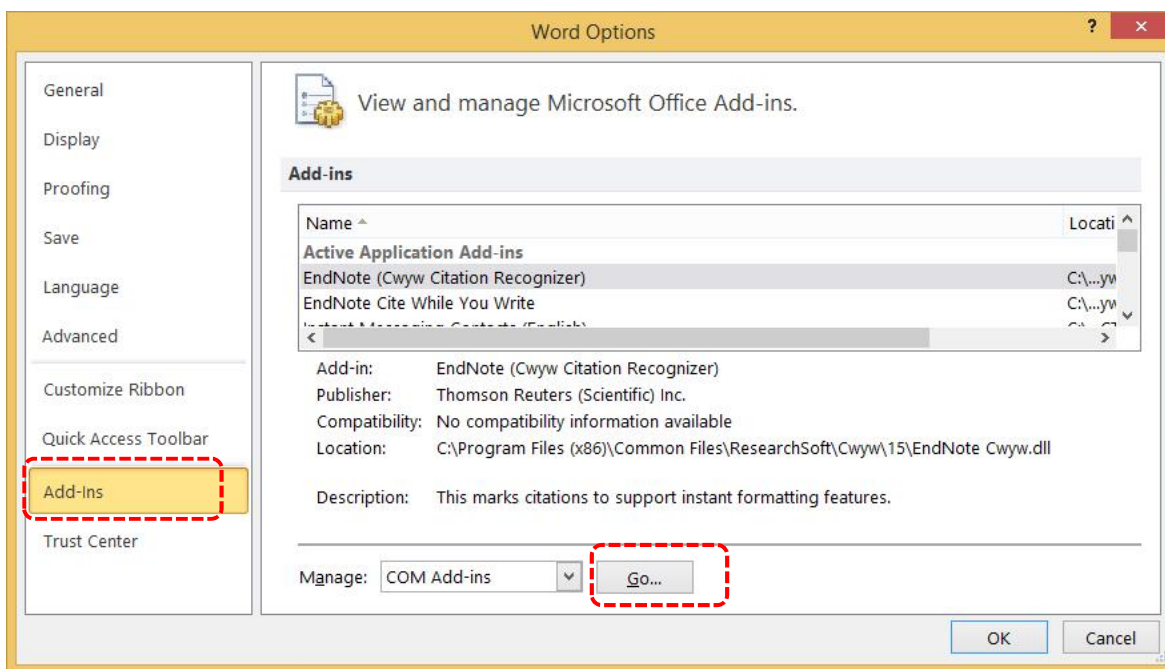
### 3. Hướng dẫn lập danh mục tài liệu trích dẫn / tài liệu tham khảo

Trong quá trình format danh sách trích dẫn như hình P2.11 (theo kiểu Harvard  
 hoặc kiểu Numbered), EndNote sẽ giúp bạn chọn danh mục tài liệu trích dẫn (tài  
 liệu tham khảo) của file Word theo quy định của Trường.

Bạn cần viết rõ các ký tự 0\_ (liên tiếp) của tác giả của các tài liệu bằng  
 tiếng Việt, số trang và các chi tiết hình thức như Phần 1. Chữ "trang" trong danh  
 mục tài liệu tiếng Việt có viết tắt là *tr.*, trong danh mục tài liệu tiếng Anh là *pp.*,  
 và trong danh mục tài liệu tiếng Anh có viết tắt là *and*, do vậy bạn phải chú ý  
 những từ này trong danh mục tài liệu trích dẫn cho phù hợp giữa Việt và Anh.

**Lưu ý:** tránh trùng lặp sau khi bạn đã sử dụng một cách thức công cụ như  
 nêu trên, EndNote sẽ giúp bạn liệt kê các mục trích dẫn và cập nhật danh mục  
 tài liệu tham khảo (tức là xóa tất cả những gì mà bạn đã có trong danh mục tài liệu tham  
 khảo), bạn hãy tắt sẵn cài đặt EndNote trong Word bằng cách sau:

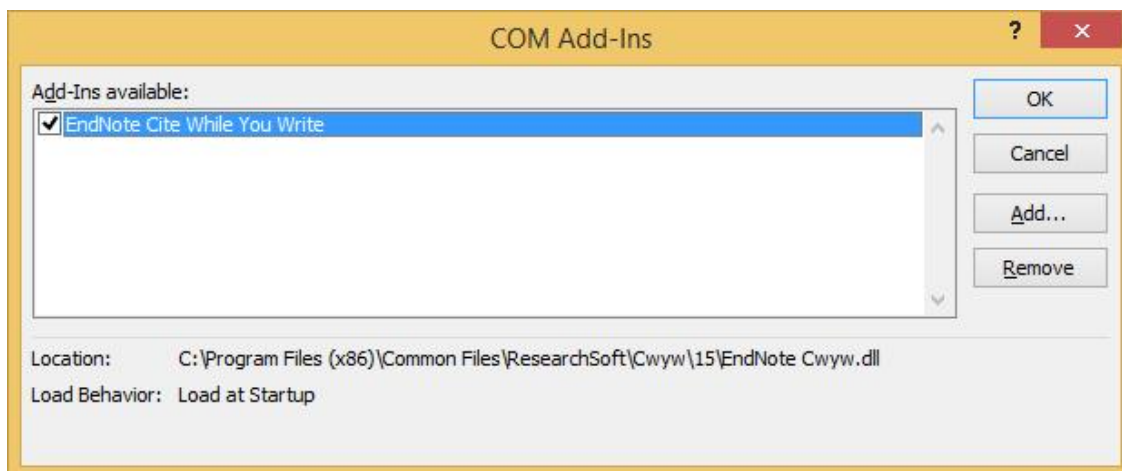
- Vào Options của Word
- Chọn Add-Ins, sau đó nhấn nút Go... như hình P2.18



Hình P2.18

Hộp thoại COM Add-ins xuất hiện như hình P2.19. Bên bờ chọn để check  ở vị trí EndNote Cite when you write, sau đó nhấn nút OK, menu EndNote X5 sẽ biến mất trên nhóm menu của Word, có nghĩa là EndNote không còn cài cắm (plug in) vào Word.

Khi nào muốn EndNote plugin vào Word thì lại thì cần hiển thị lại trình trích dẫn thì làm ngược lại như trên.



Hình P2.19



## 4. Các thủ tục quan trọng khác trong EndNote

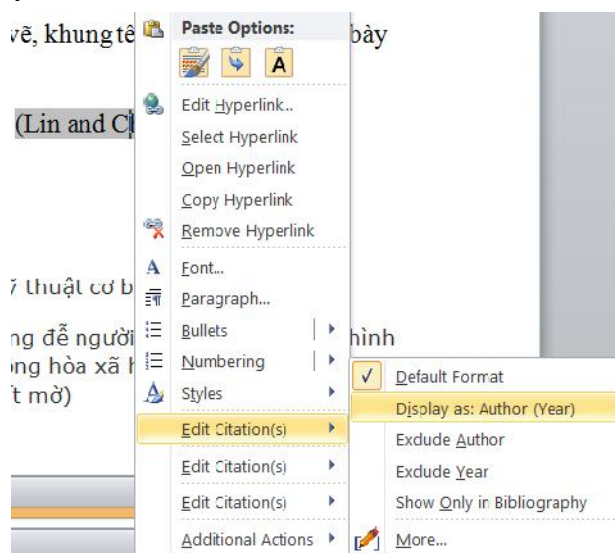
### 4.1 Chuyển đổi cách trích dẫn tùy theo cách viết tác giả và trích dẫn có làm chủ ngữ trong câu hay không

a) Ví dụ về cách trích dẫn Harvard, trong trường hợp mục chú thích trích (tác giả, n m) thành tác giả (n m) ví dụ như hai trường hợp dưới đây:

- Mục thủ tục có giá trị phát triển ... (East và West, 1972)

- East và West (1972) đã phát triển mục thủ tục có giá trị ...

Mục nhập trích dẫn sẽ chèn vào bài theo hình dạng (tác giả, n m). Sau khi chèn mục trích dẫn như một hình ảnh, tên tác giả ra ngoài dấu ngoặc theo kiểu tên tác giả (n m), trong trình soạn thảo MS. Word, bạn nhấn chuột phải vào mục trích dẫn (ví dụ East và West) > xuất hiện các tùy chọn hình P2.120. Bạn chọn Edit Citations(s) > Display as: Author (year).



Hình P2.20

chuyển ngữ để hiển thị tên tác giả (n m) và loại ký hiệu mục (tác giả, n m), bạn làm tương tự như trên và chọn Default Format.

b) Ví dụ về cách trích dẫn theo kiểu sử dụng:

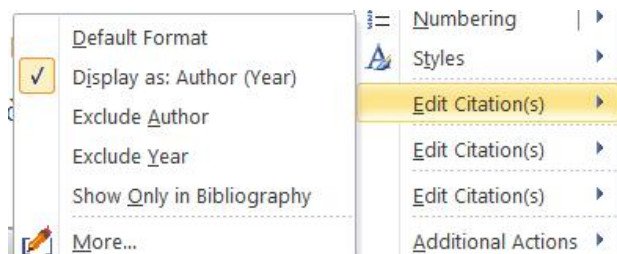
Ví dụ bạn sẽ viết: Kỹ thuật phát triển và giá trị thị trường trong tài liệu [3].

Nếu bạn muốn chuyển tài liệu trích dẫn số [3] có tên của tác giả và số câu văn: "Kỹ thuật phát triển và giá trị thị trường của Lin và Chou (2002) [3]." thì bạn nhấn chuột phải vào mục trích dẫn [3] => xuất hiện các tùy chọn hình P2.20. Bạn chọn Edit Citations(s) > Display as: Author (year) > kết quả sẽ mong muốn.

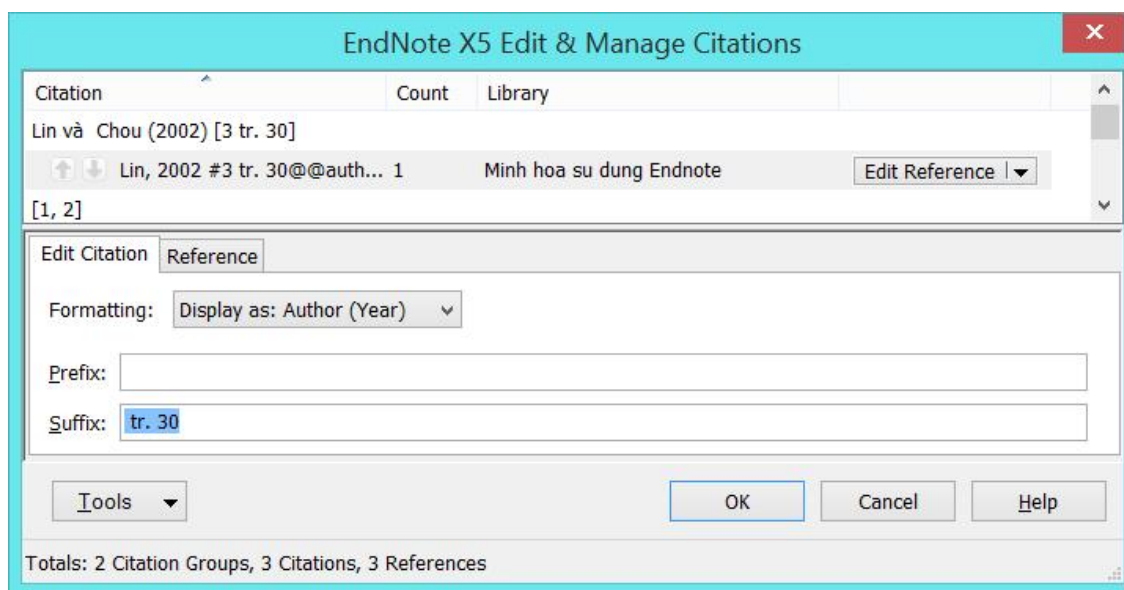
### 4.1 Chèn trang vào mục trích dẫn

Chèn trang vào mục trích dẫn như ví dụ sau: Theo Paul R. Niven (2006), các KPI là trung tâm của thị trường cân bằng BSC [69, tr. 30].

B n nh n chu t ph i vào m u trích d n > ch n Edit Citation(s) => xu t hi n menu nh hình P2.21 > ch n More... > nh p Suffix là tr. 30 (kèm kho ng tr ng tr c ch tr.) nh hình P2.22.



Hình P2.22



Hình P2.22